TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 66/2025/HNGĐ - ST.
Ngày: 12 – 6 – 2025.
V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hồng Điệp;

2. Bà Trần Thúy Kiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Lê Hồng Như - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 79/2025/TLST – HNGĐ, ngày 17 tháng 4 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đinh Thị Thúy K, sinh năm 1999; địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng (Có mặt).

2. Bị đơn: Ông Diệp Thanh Q, sinh năm 1998; địa chỉ: Ấp N, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 09/4/2025 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Đinh Thị Thúy K trình bày:

Nguyên vào năm 219, bà Đinh Thị Thúy K và ông Diệp Thanh Q tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, đăng ký ngày 14/3/2019. Sau khi kết hôn ông, bà chung sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó đến tháng 11/2022 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi nhau, đời sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên đã ly thân từ ngày 09/01/2023 cho đến nay. Trong thời gian chung sống ông, bà có 01 người con chung là Diệp Kiều V, sinh

ngày 15/5/2020 hiện đang sống chung với ông Q. Về tài sản chung và nợ chung không có.

Tại phiên tòa, bà Đinh Thị Thúy K thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể: Về quan hệ hôn nhân xin được ly hôn với ông Diệp Thanh Q; về con chung giao cho ông Diệp Thanh Q được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Diệp Kiều V, sinh ngày 15/5/2020 đến khi thành niên, bà không cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung không có yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đối với bị đơn ông Diệp Thanh Q:* Sau khi Tòa án thụ lý vụ án đã tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Q, nhưng ông không có ý kiến phản đối gì. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Q để tham gia tố tụng tại phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông vẫn vắng mặt không lý do. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Q để tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

- *Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Việc Tòa án thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền; việc xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và xác định tư cách của người tham gia tố tụng trong vụ án là đúng quy định của pháp luật; Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự riêng bị đơn chưa thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án giải quyết:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đinh Thị Thúy K.

+ Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung là cháu Diệp Kiều V, sinh ngày 15/5/2020 cho ông Diệp Thanh Q được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên; bà Đinh Thị Thúy K không phải cấp dưỡng nuôi con chung do ông Q chưa có yêu cầu. Sau khi ly hôn bà Đinh Thị Thúy K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

+ Về tài sản chung: Bà Đinh Thị Thúy K xác định trong thời gian chung sống bà và ông Diệp Thanh Q không có tài sản chung, bà không có yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

+ Về nợ chung: Bà Đinh Thị Thúy K xác định trong thời gian chung sống bà và ông Diệp Thanh Q không có nợ chung, bà không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Diệp Thanh Q từ khi Tòa án thụ lý vụ án đã tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Q nhưng ông không có ý kiến phản đối gì. Tòa án đã triệu tập hợp lệ ông Q hai lần để tham gia tố tụng tại phiên họp kiểm tra việc tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông vẫn vắng mặt không lý do. Tại phiên tòa, bị đơn ông Diệp Thanh Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Q.

[2]. Tại phiên tòa, bà Đinh Thị Thúy K thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện, cụ thể: Về con chung giao bà giao cho ông Diệp Thanh Q được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Diệp Kiều V, sinh ngày 15/5/2020 đến khi thành niên, bà không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, việc thay đổi yêu cầu khởi kiện của bà K không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Thị Thúy K xác định bà và ông Diệp Thanh Q chung sống như vợ chồng từ năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, đăng ký ngày 14/3/2019. Hôn nhân của K và ông Q tuân thủ các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên pháp luật công nhận quan hệ hôn nhân giữa bà Đinh Thị Thúy K và ông Diệp Thanh Q là hợp pháp. Theo nội dung đơn khởi kiện và ý kiến trình bày trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bà K vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông Q với lý do trong quá trình chung sống đến tháng 11/2022 thì hai bên bất đồng quan điểm trong cuộc sống hàng ngày, thường xuyên cãi nhau dẫn đến mâu thuẫn gay gắt, đời sống hôn nhân không hạnh phúc và ông, bà đã sống ly thân từ ngày 09/01/2023 cho đến nay. Từ khi bà K chính thức xin ly hôn đến nay nhưng hai bên không tìm biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Đối với bị đơn ông Diệp Thanh Q, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt các tài liệu, chứng cứ mà bên nguyên đơn cung cấp và thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho ông Q biết nhưng ông không có ý kiến phản đối gì và cũng không trình bày ý kiến gì cho Tòa án. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa K và ông Q đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà K được ly hôn với ông Q.

[4]. Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Đinh Thị Thúy K xác định trong thời gian chung sống bà và ông Q có 01 người con chung là Diệp

Kiều V, sinh ngày 15/5/2020, hiện nay hai cháu đang sống chung với ông Q. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà K xác định từ khi K và ông Q sống ly thân thì ông Q cùng với cha mẹ ruột của mình là những người trực tiếp nuôi dưỡng cháu V, hiện nay cháu vẫn đang chung sống với ông Q nên bà tiếp tục giao cho ông Q được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu V đến khi thành niên, bà không cấp dưỡng nuôi con. Xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế bà K và ông Q đã không còn chung sống với nhau từ ngày 09/01/2023 cho đến nay, trong khoảng thời gian này cháu V chung sống với ông Q, do ông trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cuộc sống của cháu đã ổn định; việc thay đổi điều kiện, hoàn cảnh sống sẽ làm ảnh hưởng đến tâm lý, tình cảm, sự phát triển bình thường về mọi mặt của cháu V. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu V cho ông Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là cần thiết và phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Quá trình giải quyết vụ án ông Diệp Thanh Q không có yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Ngoài ra căn cứ vào khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, dành quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung cho bà Đinh Thị Thúy K mà không ai được ngăn cản.

[5]. Về tài sản chung: Trong quá trình giải quyết vụ án bà Đinh Thị Thúy K xác định bà và ông Diệp Thanh Q không có tài sản chung, bà không có yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Về nợ chung: Trong quá trình giải quyết vụ án bà Đinh Thị Thúy K xác định bà và ông Diệp Thanh Q không có nợ chung, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Về án phí: Bà Đinh Thị Thúy K phải chịu án phí theo qui định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Ông Diệp Thanh Q không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[8]. Như đã phân tích nêu trên xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú về đề nghị giải quyết về hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Bà Đinh Thị Thúy K được ly hôn với ông Diệp Thanh Q.

2. Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Giao con chung là cháu Diệp Kiều V, sinh ngày 15/5/2020 cho ông Diệp Thanh Q được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi thành niên; bà Đinh Thị Thúy K không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn bà Đinh Thị Thúy K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đinh Thị Thúy K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0009326 ngày 14/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng; như vậy, bà Đinh Thị Thúy K đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Diệp Thanh Q không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày tống đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Long Phú;
- Các đương sự;
- UBND xã Tài Văn huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục T.H.A DS huyện Long Phú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (P. TTr,KT&THA);
- Lưu (HS, VP).

Lê Hoàng Bảo